

Số: /KH-UBND

Đồng Phú, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030 trên địa bàn phường Đồng Phú

Thực hiện Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 28/4/2026 của UBND tỉnh (nay là UBND thành phố) về thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Kế hoạch số 54/KH-SYT ngày 13/5/2026 của Sở Y tế về việc thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Ủy ban nhân dân phường Đồng Phú ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030 trên địa bàn phường, góp phần duy trì vững chắc mức sinh thay thế, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và toàn thể nhân dân trên địa bàn phường về công tác dân số và phát triển.
- Từng bước ổn định quy mô dân số, cơ cấu dân số hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực phục vụ phát triển bền vững.
- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, vận động và cung cấp dịch vụ dân số - kế hoạch hóa gia đình.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai kế hoạch phải bám sát mục tiêu, nội dung của Chương trình; đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.
- Xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức trong việc tổ chức thực hiện; tăng cường sự phối hợp đồng bộ, thường xuyên giữa các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội.
- Lồng ghép hiệu quả các hoạt động dân số với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Nam, nữ thanh niên; các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai và nuôi con nhỏ.
- Cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể trong hệ thống chính trị; doanh nghiệp, tổ chức; người có uy tín, người đứng đầu tổ chức tại cộng đồng, tôn giáo, dòng họ, cá nhân liên quan; cán bộ làm công tác dân số, y tế và các cá nhân liên quan.

2. Phạm vi và thời gian thực hiện

- Phạm vi: Trên toàn phường.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì mức sinh thay thế (bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có 2,1 con) góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững của phường.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tăng 0,2‰ tỷ suất sinh thô mỗi năm, đảm bảo quy mô dân số phát triển ổn định đến năm 2030.
- 100% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ đều được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.
- Giảm số vị thành niên, thanh niên có thai ngoài ý muốn.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền

a) Tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa việc chuyển hướng trọng tâm chính sách dân số sang dân số và phát triển, duy trì mức sinh thay thế. Thống nhất nhận thức trong lãnh đạo và chỉ đạo việc vận động, khuyến khích, hỗ trợ để cặp vợ chồng, cá nhân sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

- Định kỳ cung cấp thông tin, báo cáo chuyên đề cho cấp ủy Đảng, chính quyền về tình hình mức sinh, xu hướng sinh con, kết hôn và các yếu tố tác động đến mức sinh tại địa phương nhằm thống nhất nhận thức và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mục tiêu đạt và duy trì mức sinh thay thế.

- Tổ chức quán triệt, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân số, trọng tâm là chuyển hướng từ điều chỉnh mức sinh sang duy trì mức sinh thay thế; lồng ghép nội dung về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò của mức sinh thay thế đối với phát triển bền vững.

- Lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các hội nghị giao ban, hội nghị chuyên đề của địa phương để tăng cường chỉ đạo thường xuyên.

b) Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai cơ chế phối hợp liên ngành; đồng thời xây dựng các chỉ tiêu cụ thể, phù hợp tình hình thực tế địa phương theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, nhằm duy trì mức sinh thay thế. Các hoạt động chủ yếu:

- Phối hợp đánh giá hiện trạng và xu hướng mức sinh của địa phương.

- Tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về quy mô dân số, mức sinh theo Kế hoạch của UBND thành phố; thực hiện rà soát, điều chỉnh, lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của phường, đảm bảo phù hợp với tình hình địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện của các cơ quan, đơn vị; có biện pháp điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

c) Đề cao tính gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội.

Tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên gương mẫu thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác dân số; đồng thời khuyến khích, hỗ trợ các cặp vợ chồng, cá nhân thực hiện sinh đủ hai con, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc, góp phần lan tỏa trong cộng đồng.

d) Huy động các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, tổ chức tham gia thực hiện kế hoạch; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi

a) Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền sâu, rộng các nội dung của Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21- NQ/TW; Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội để giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về dân số bao gồm quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số. Tập trung tuyên truyền tăng tỷ lệ sinh để đạt và duy trì mức sinh thay thế, đặc biệt là vai trò của cá nhân, cặp vợ chồng trong việc sinh con để bảo đảm phát triển bền vững đất nước và hạnh phúc của người dân.

b) Phát triển các thông điệp truyền thông, nội dung tuyên truyền, vận động phù hợp với đặc điểm của địa bàn, nhóm đối tượng khác nhau; tập trung vận động, khuyến khích kết hôn, sinh con để duy trì mức sinh thay thế.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích của việc kết hôn, sinh con đúng độ tuổi; không sinh quá muộn, không sinh ít con; đồng thời tuyên truyền về các yếu tố bất lợi của việc kết hôn sớm, sinh con sớm và sinh con quá dày, góp phần nâng cao chất lượng dân số.

- Khuyến khích chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn; vận động thanh niên, các cặp vợ chồng chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, dự phòng và điều trị vô sinh.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền kỹ năng làm cha mẹ, chuẩn bị điều kiện nuôi dạy con; phòng ngừa bạo lực gia đình, xâm hại và tai nạn thương tích trẻ em; giảm tình trạng mang thai ở vị thành niên.

- Vận động người dân thực hiện sinh đủ hai con, xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

c) Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với đặc điểm tình hình địa bàn và từng nhóm đối tượng. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở, các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội; sử dụng linh hoạt các loại hình văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt cộng đồng để truyền tải thông điệp về dân số. Phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng, khu dân cư, lực lượng nòng cốt tại cơ sở trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân. Đồng thời, tăng cường các hoạt động truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình, khu dân cư thông qua đội ngũ công tác viên dân số, tuyên truyền viên và nhân viên y tế cơ sở, bảo đảm tiếp cận sâu, sát đến từng đối tượng.

d) Phối hợp triển khai tuyên truyền, giáo dục về dân số và sức khỏe sinh sản trong và ngoài nhà trường theo nội dung, chương trình do cấp trên hướng dẫn; bảo đảm trang bị cho học sinh, thanh thiếu niên các kiến thức, kỹ năng cơ bản về chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, các bệnh lây truyền qua đường tình dục; góp phần nâng cao nhận thức về hôn nhân, sinh con và xây dựng gia đình tiến bộ, hạnh phúc.

3. Phối hợp điều chỉnh, hoàn thiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

a) Tổ chức triển khai Luật Dân số và các văn bản hướng dẫn thi hành khi có hiệu lực. Phối hợp rà soát, đề xuất, tham mưu các chính sách chế độ hỗ trợ, khuyến khích sinh con, chăm sóc sức khỏe sinh sản, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

b) Phối hợp rà soát, nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền chính sách hỗ trợ, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh con, sinh đủ hai con, phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

- Tổ chức tuyên truyền, tư vấn về hôn nhân và gia đình; hỗ trợ thanh niên kết bạn, tìm hiểu, xây dựng gia đình bền vững; khuyến khích nam, nữ kết hôn trước 30 tuổi, không kết hôn sớm hoặc quá muộn, sinh con đúng thời điểm. Đồng thời, phối hợp xây dựng môi trường thân thiện với gia đình nuôi con nhỏ; hỗ trợ kết nối, giới thiệu các dịch vụ trông giữ trẻ, chăm sóc sức khỏe, bác sĩ gia đình và các dịch vụ hỗ trợ người lao động trên địa bàn. Căn cứ điều kiện thực tế, phối hợp đề xuất, bổ

trí các điểm trông giữ trẻ, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo phù hợp, nhất là tại khu đông dân cư, khu công nghiệp, khu đô thị.

- Hỗ trợ phụ nữ khi mang thai, sinh con và sinh đủ hai con: Tạo điều kiện trở lại nơi làm việc cho phụ nữ sau khi sinh con; đề xuất thực hiện các chính sách hỗ trợ phù hợp như miễn giảm các khoản đóng góp công ích theo hộ gia đình.

- Hỗ trợ, khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con: Tuyên truyền, vận động và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định; tạo điều kiện được học tập tại các trường công lập trên địa bàn; đồng thời xem xét, đề xuất các hình thức hỗ trợ chi phí giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

4. Mở rộng tiếp cận các dịch vụ sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và các dịch vụ có liên quan

a) Tổ chức cung cấp các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản trên địa bàn, đảm bảo công bằng, bình đẳng trong tiếp cận, sử dụng dịch vụ, không phân biệt giới, người đã kết hôn, người chưa kết hôn để mỗi cá nhân, cặp vợ chồng chủ động, tự nguyện quyết định số con, thời gian sinh con và khoảng cách giữa các lần sinh nhằm nâng cao chất lượng dân số.

Tổ chức cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình trên địa bàn, bảo đảm thân thiện với vị thành niên, thanh niên và các nhóm đối tượng; tăng cường tư vấn, truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn và các bệnh lây truyền qua đường tình dục; đồng thời thực hiện thống kê, theo dõi nhu cầu sử dụng dịch vụ của người dân, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hoạt động chuyên môn theo hướng dẫn của cấp trên; tăng cường tư vấn, hướng dẫn dự phòng vô sinh, phát hiện, quản lý và chuyển tuyến kịp thời các trường hợp có nhu cầu điều trị chuyên sâu.

b) Xây dựng và triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn, dự phòng vô sinh tại cộng đồng; tăng cường phối hợp với các cơ sở y tế trong hỗ trợ sinh sản, phù hợp chức năng, nhiệm vụ của địa phương.

c) Tổ chức cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp tại cộng đồng; thực hiện tư vấn, khám sàng lọc, phát hiện sớm và hướng dẫn phòng tránh các yếu tố nguy cơ dẫn đến sinh con dị tật, mắc các bệnh, tật ảnh hưởng đến chất lượng dân số. Đồng thời, phối hợp phát triển mạng lưới tư vấn, hỗ trợ tâm lý, công tác xã hội cho thanh niên, cặp vợ chồng trẻ và trẻ em; tăng cường phối hợp giữa cộng tác viên dân số với cộng tác viên công tác xã hội và cộng tác viên bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

d) Đối với địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Tổ chức cung cấp dịch vụ phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường tư vấn, kiểm tra sức khỏe, phát hiện sớm và phòng ngừa các yếu tố nguy cơ, góp phần hạn chế sinh con dị tật và các bệnh, tật ảnh hưởng đến chất lượng dân số.

5. Các nhiệm vụ và giải pháp khác

a) Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng

- Tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên về công tác dân số, đáp ứng yêu cầu duy trì mức sinh thay thế; tham

gia truyền thông, tư vấn và hỗ trợ triển khai một số hoạt động dân số tại hộ gia đình.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác dân số trên địa bàn; lồng ghép nội dung về bảo đảm mức sinh thay thế vào hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể.

- Lồng ghép nội dung về mức sinh thay thế trong các chương trình tập huấn, bồi dưỡng cán bộ của địa phương theo phân cấp; cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do cấp trên tổ chức.

b) Nghiên cứu khoa học và hệ thống thông tin quản lý

- Phối hợp triển khai thu thập, cập nhật thông tin về quy mô dân số, mức sinh trên địa bàn để phục vụ công tác quản lý, điều hành và tham mưu các giải pháp phù hợp.

- củng cố, hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo về dân số và mức sinh theo hướng dẫn của cấp trên.

c) Kiểm tra, giám sát, đánh giá

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch; kịp thời tổng hợp, báo cáo và đề xuất điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép trong các chương trình, đề án có liên quan và huy động các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo UBND phường, Sở Y tế theo quy định.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện tư vấn việc làm, giới thiệu việc làm để tạo việc làm cho người lao động (trong độ tuổi sinh sản) ổn định cuộc sống góp phần đảm bảo mức sinh thay thế.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường và các cơ quan liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đặc thù dành cho đồng bào dân tộc thiểu số; đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu duy trì mức sinh thay thế và nâng cao chất lượng dân số.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Tham mưu UBND phường thẩm định, bố trí kinh phí kịp thời cho các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường rà soát, hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ mua, thuê nhà ở xã hội đối với cặp vợ chồng sinh đủ

hai con theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; đồng thời tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp nhằm khuyến khích sinh con, nuôi dạy con tốt.

3. Trạm Y tế

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch, xây dựng và tổ chức triển khai các nhiệm vụ về dân số, bảo đảm mức sinh thay thế trên địa bàn; lồng ghép các chỉ tiêu về mức sinh, sức khỏe sinh sản vào hoạt động chuyên môn; tham gia đề xuất giải pháp thực hiện phù hợp tình hình thực tế.

- Tổ chức triển khai các hoạt động cung cấp dịch vụ về dân số, sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình; bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ an toàn, thuận tiện, góp phần nâng cao chất lượng dân số trên địa bàn phường.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ban điều hành khu phố và cộng tác viên dân số tổ chức thực hiện các hoạt động dân số; lồng ghép nâng cao chất lượng dân số tại cộng đồng.

- Tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cộng tác viên dân số, tuyên truyền viên về công tác dân số, đáp ứng yêu cầu duy trì mức sinh thay thế; đồng thời, nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác dân số trên địa bàn.

- Thực hiện thu thập, cập nhật, quản lý số liệu về dân số, mức sinh; theo dõi việc thực hiện các chỉ tiêu; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Y tế (*thông qua Phòng Dân số*) và UBND phường (*thông qua phòng Văn hóa - Xã hội*) trước ngày 01/12 hằng năm.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền về các chính sách dân số; khuyến khích các cặp vợ chồng sinh đủ hai con, nuôi dạy tốt.

5. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường

Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản phù hợp với từng cấp học theo hướng dẫn của ngành cấp trên; phối hợp với Trạm Y tế phường tăng cường lồng ghép, tuyên truyền trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các đoàn thể phường

Theo chức năng, nhiệm vụ, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt nội dung của kế hoạch, đồng thời tham gia giám sát việc thực hiện kế hoạch.

7. Trưởng các khu phố

- Đẩy mạnh vận động, phổ biến sâu rộng các chính sách về dân số và kế hoạch hóa gia đình đến từng hộ dân; lồng ghép hiệu quả nội dung truyền thông vào các buổi họp tổ dân phố và sinh hoạt của các chi hội đoàn thể.

- Phối hợp với Trạm Y tế phường và cộng tác viên dân số để triển khai hiệu quả các hoạt động công tác dân số ngay tại khu dân cư.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Bảo đảm mức sinh thay thế đến năm 2030 trên địa bàn phường Đồng Phú. UBND phường đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và đoàn thể phường phối hợp, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các đoàn thể phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường;
- Trưởng các khu phố;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT, VHXH (Hạnh).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Lê